

QUYẾT ĐỊNH
Quy định Bảo đảm chất lượng giáo dục
tại Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDDT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 372/CP ngày 17 tháng 12 năm 1980 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3651/QĐ-BVHTTDL ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Bảo đảm chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 32 /QĐ-SKDAHN ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Hiệu trưởng Nhà trường về việc ban hành Quy định về Đảm bảo chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội.

Điều 3. Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trưởng các đơn vị trong toàn Trường, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD(20).



PGS.TS. Nguyễn Đình Thi

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về nguyên tắc triển khai các hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục đại học (BĐCLGD) của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội (ĐHSKĐAHN); bảo đảm chất lượng về quản trị chiến lược; bảo đảm chất lượng trong đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường ĐHSKĐAHN; bảo đảm chất lượng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế, quản lý tài chính và cơ sở vật chất; kiểm tra, giám sát, khen thưởng và xử lý vi phạm; trách nhiệm tổ chức thực hiện và điều khoản thi hành nhằm tăng cường văn hóa chất lượng từ tiến độ đến hiệu quả trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của Trường ĐHSKĐAHN.

2. Văn bản này áp dụng đối với các tổ chức và cá nhân có liên quan trong Trường ĐHSKĐAHN.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Các thuật ngữ và mệnh đề chuyên môn trong văn bản này được hiểu như sau:

1. *Bảo đảm chất lượng giáo dục* là những quan điểm, chủ trương, chính sách, mục tiêu, hành động, công cụ, quy trình và thủ tục, mà thông qua sự hiện diện và sử dụng chúng có thể bảo đảm rằng sứ mạng và mục tiêu giáo dục đang được thực hiện, các chuẩn mực đang được duy trì và nâng cao (theo SEAMEO - Tổ chức Bộ trưởng giáo dục các nước Đông Nam Á (2002)).

2. *Chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục đại học* là sự đáp ứng mục tiêu do cơ sở giáo dục (CSGD) đề ra, đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu giáo dục của Luật Giáo dục đại học, phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

3. *Chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo* là sự đáp ứng mục tiêu đề ra của chương trình đào tạo (CTĐT) của đơn vị đào tạo; bảo đảm các yêu cầu về mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật Giáo dục đại học và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực trong từng lĩnh vực chuyên môn nhất định để phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

4. *Chuẩn chương trình đào tạo của một trình độ giáo dục đại học* là những yêu cầu chung, tối thiểu đối với tất cả CTĐT thuộc một ngành (hoặc của một nhóm ngành, lĩnh vực) ở trình độ đó; bao gồm yêu cầu về mục tiêu, chuẩn đầu ra (hay yêu cầu đầu ra), chuẩn đầu vào (hay yêu cầu đầu vào), khối lượng học tập tối thiểu, cầu

trúc và nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập, các điều kiện thực hiện CTĐT để BĐCLGD.

5. *Chuẩn đầu ra* là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một CTĐT, gồm yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp.

6. *Đánh giá ngoài* là quá trình khảo sát, đánh giá của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục dựa trên bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các tổ chức kiểm định khu vực, quốc tế ban hành để xác định mức độ CSGD và CTĐT đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

7. *Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong* là toàn bộ hệ thống, nguồn lực và thông tin dành cho việc thiết lập, duy trì và nâng cao chất lượng và các tiêu chuẩn giảng dạy, học tập, nghiên cứu và dịch vụ cho cộng đồng (theo AUN – Mạng lưới các trường đại học ASEAN (2007)).

8. *Các bên liên quan* bao gồm người học, giảng viên, nhân viên, đội ngũ lãnh đạo và quản lý, nhà sử dụng lao động, các đối tác, gia đình người học, nhà đầu tư, cơ quan quản lý trực tiếp, cơ quan quản lý Nhà nước về giáo dục, các tổ chức và cá nhân có liên quan khác.

9. *Văn hóa chất lượng* là một loại văn hóa tổ chức trong đó việc nâng cao chất lượng được xem là một việc làm thường xuyên. Văn hóa chất lượng bao gồm 2 yếu tố: (1) Yếu tố văn hóa/tâm lý gồm các giá trị, niềm tin, sự mong đợi và cam kết đối với chất lượng; và (2) Yếu tố quản lý gồm các quy trình được xác định rõ nhằm nâng cao chất lượng và điều phối nỗ lực cá nhân (theo EUA - Hiệp hội các đại học châu Âu (2006)).

Điều 3. Hệ thống bảo đảm chất lượng nội bộ Trường ĐHSKĐAHN

Hệ thống bảo đảm chất lượng Trường ĐHSKĐAHN bao gồm các thành phần chủ yếu sau đây:

1. Cơ cấu tổ chức hệ thống bảo đảm chất lượng Trường ĐHSKĐAHN gồm 2 cấp:

- Cấp Trường: bao gồm Ban Giám hiệu, Hội đồng bảo đảm chất lượng giáo dục và Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục.

- Cấp đơn vị: Là bộ phận bảo đảm chất lượng tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường bao gồm: đại diện lãnh đạo đơn vị, giảng viên hoặc viên chức hỗ trợ phụ trách về bảo đảm chất lượng.

2. Hệ thống văn bản pháp lý về BDCLGD do các cơ quan quản lý nhà nước quy định; các văn bản quản lý và điều hành do Trường ĐHSKDAHN ban hành.

3. Hệ thống công cụ và quy trình BDCLGD gồm có các công cụ theo dõi, giám sát, công cụ đánh giá, các Quy trình và Sổ tay BDCLGD Trường ĐHSKDAHN.

Điều 4. Chính sách chất lượng

Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội có sứ mạng đào tạo, bồi dưỡng nhân tài trong lĩnh vực sân khấu, điện ảnh, truyền hình, nhiếp ảnh, múa, thiết kế mỹ thuật và công nghệ điện ảnh - truyền hình; thực hiện nghiên cứu khoa học và ứng dụng trong lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật; quan tâm, thúc đẩy các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng; phát huy tinh thần, bản sắc văn hóa Việt Nam trong hội nhập quốc tế. Trường ĐHSKDAHN xác định những chính sách về chất lượng giáo dục như sau:

1. Cam kết thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách, mục tiêu, cơ chế quản lý. Các hoạt động, điều kiện nguồn lực cùng các biện pháp khác để duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục nhằm đáp ứng mục tiêu đề ra và hoạt động trên cơ cấu tổ chức bảo đảm chất lượng giáo dục đại học thường xuyên và liên tục cải tiến.

2. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của thị trường lao động với sự tham gia của các bên liên quan trong suốt quá trình đào tạo.

3. Bảo đảm mọi hoạt động trong Nhà trường đều hướng vào người học: Người học là đối tượng trung tâm, được bảo đảm quyền lợi tốt nhất trong học tập, nghiên cứu khoa học, cơ hội việc làm và các dịch vụ hỗ trợ của Nhà trường, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời và hội nhập quốc tế của người học.

4. Liên tục phát triển đội ngũ có trình độ chuyên môn đáp ứng mục tiêu đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng và hội nhập quốc tế.

5. Mở rộng hợp tác với doanh nghiệp, nhà tuyển dụng, các đối tác trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học và lĩnh vực khác.

6. Thực hiện chuyên nghiệp, sáng tạo, hiệu quả, chất lượng trong mọi hoạt động nhằm xây dựng văn hóa của tổ chức, trong đó mọi thành viên sẵn sàng chia sẻ, sẵn sàng làm việc hết mình vì tổ chức.

Chương II
**NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI**

**Điều 5. Trách nhiệm của Trường Đại học Sân khấu – Điện ảnh Hà Nội
trong công tác bảo đảm chất lượng giáo dục đại học**

1. Hội đồng Trường ĐHSKĐAHN quyết định về phương hướng, chiến lược BĐCLGD tại Trường ĐHSKĐAHN theo từng giai đoạn.

2. Hiệu trưởng trường ĐHSKĐAHN chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động bảo đảm chất lượng của Trường ĐHSKĐAHN theo kế hoạch chiến lược BĐCLGD đại học đã ban hành; đảm bảo các nguồn lực để triển khai các kế hoạch bảo đảm chất lượng trong Trường ĐHSKĐAHN.

3. Hội đồng BĐCLGD Trường ĐHSKĐAHN chịu trách nhiệm về chất lượng công tác tham mưu Hiệu trưởng Nhà trường về các vấn đề liên quan công tác BĐCLGD của Trường ĐHSKĐAHN, bao gồm:

a) Tư vấn xây dựng, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các quy định trong lĩnh vực BĐCLGD.

b) Xây dựng chiến lược và kế hoạch hằng năm về công tác BĐCLGD.

4. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục chịu trách nhiệm về chất lượng hoạt động của hệ thống BĐCLGD bên trong của Trường ĐHSKĐAHN và chất lượng công tác giám sát triển khai các hoạt động đánh giá ngoài/kiểm định chất lượng, bao gồm:

a) Thực hiện vai trò đơn vị thường trực của Hội đồng BĐCLGD.

b) Tham mưu lãnh đạo Trường ĐHSKĐAHN và Hội đồng BĐCLGD về mục tiêu, chính sách, thủ tục, quy định và kế hoạch cụ thể liên quan đến việc thực hiện công tác BĐCLGD.

c) Giám sát và hỗ trợ các đơn vị về các hoạt động chuyên môn trong công tác BĐCLGD.

d) Điều phối các hoạt động đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng trong Trường ĐHSKĐAHN với các tổ chức đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng trong và ngoài nước.

5. Trưởng các phòng chức năng/trung tâm:

a) Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động quản lý trong lĩnh vực chuyên môn.

b) Thực hiện xây dựng kế hoạch và đánh giá kết quả hoạt động của lĩnh vực chuyên môn theo các tiêu chuẩn chất lượng của Trường ĐHSKĐAHN và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Đảm bảo 100% hoạt động thực hiện theo đúng quy trình chất lượng, bảo đảm các hoạt động thường xuyên, định kỳ đều có quy trình cụ thể.

d) Chỉ đạo thực hiện công tác BDCLGD và cải tiến chất lượng của đơn vị.

đ) Định kỳ báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch BDCLGD trong từng năm học.

6. Trưởng Khoa/Bộ môn:

a) Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục của Khoa/Bộ môn.

b) Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch BDCLGD của Khoa/Bộ môn.

c) Chịu trách nhiệm rà soát, đánh giá, cập nhật CTĐT theo quy định.

d) Chỉ đạo thực hiện công tác bảo đảm, kiểm định và cải thiện chất lượng giáo dục.

7. Giảng viên:

a) Chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, trong đó bảo đảm việc thiết kế và triển khai chương trình dạy học một cách nhất quán; sử dụng đa dạng các phương pháp dạy học, lựa chọn phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp để bảo đảm việc đạt được kết quả học tập mong đợi: phát triển và sử dụng đa dạng các công cụ, nguồn lực hỗ trợ giảng dạy; giám sát hỗ trợ người học trong quá trình học tập và rèn luyện.

b) Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động NCKH, chuyển giao công nghệ và phục vụ cộng đồng.

c) Tham gia xây dựng, rà soát, cải tiến CTĐT và hoạt động giảng dạy học.

d) Tham gia công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục theo yêu cầu của đơn vị.

e) Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ sư phạm và các hoạt động BDCLGD tại đơn vị.

8. Nhân viên hỗ trợ:

a) Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động hỗ trợ được giao.

b) Đóng góp ý kiến cho lãnh đạo đơn vị nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục.

c) Tham gia công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục theo yêu cầu của đơn vị.

d) Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực về hoạt động BĐCLGD.

9. Viên chức, người lao động phụ trách công tác BĐCLGD cấp Khoa/Bộ môn/Phòng/Trung tâm đơn vị:

a) Là đầu mối quản lý công tác BĐCLGD tại các cấp Khoa/Bộ môn/Phòng/Trung tâm đơn vị; giúp Thủ trưởng đơn vị xây dựng cơ chế bảo đảm chất lượng giáo dục đại học và thực hiện thu thập, lưu trữ thông tin phản hồi về chủ trương, chính sách, quy định, cơ chế quản lý, điều kiện nguồn lực, quy trình triển khai và kết quả đạt được về các mặt hoạt động của đơn vị theo tiêu chuẩn hiện hành.

b) Định kỳ hàng quý và hàng năm tổng hợp, phân tích các thông tin đã thu thập và xem xét các thông tin này trong mối tương quan với các mục tiêu đề ra của đơn vị đồng thời gửi báo cáo về bộ phận phụ trách công tác BĐCLGD để trình Ban Giám hiệu.

c) Định kỳ hàng năm báo cáo Thủ trưởng đơn vị về việc triển khai công tác BĐCLGD.

d) Tư vấn, đề xuất cho Thủ trưởng đơn vị các biện pháp, kế hoạch cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo.

đ) Là bộ phận thường trực giúp Hội đồng tự đánh giá (trong thời gian thực hiện công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục); tư vấn hỗ trợ giám sát hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài của các Khoa/Bộ môn; tham gia thực hiện các yêu cầu của đoàn đánh giá ngoài theo kế hoạch chung của đơn vị.

9. Sinh viên/học viên sau đại học:

a) Chịu trách nhiệm về chất lượng học tập của bản thân.

b) Đóng góp ý kiến để đơn vị đào tạo cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo thông qua các phản hồi về CTĐT, hoạt động dạy và học, cơ sở vật chất và hoạt động hỗ trợ sinh viên, học viên.

c) Tham gia các hoạt động về bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục khác theo yêu cầu.

Điều 6. Hoàn thiện tổ chức, vận hành hiệu quả Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong Trường ĐHSKDAHN

1. Các đơn vị thiết kế, xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong nhằm hướng đến liên tục đánh giá, đo lường, kiểm soát, duy trì và

cải tiến chất lượng trong mọi hoạt động chính yếu của cơ sở giáo dục như học tập, giảng dạy, nghiên cứu, và cung ứng dịch vụ.

2. Các đơn vị thực hiện các chính sách chất lượng về việc thiết lập hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong nhằm đảm bảo việc đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng được thiết lập bởi các tổ chức kiểm định chất lượng bên ngoài.

3. Cấu trúc tổ chức hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong được thống nhất trong Trường ĐHSKĐAHN, thể hiện sự quan tâm, cam kết của cấp lãnh đạo cao nhất Trường ĐHSKĐAHN đối với hoạt động BĐCLGD. Mỗi cấp quản lý của Trường ĐHSKĐAHN và các đơn vị cần xây dựng các công cụ kiểm tra, đánh giá và quản lý hiệu quả hoạt động BĐCLGD trong toàn Trường ĐHSKĐAHN.

Điều 7. Xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng tại các đơn vị đào tạo

1. Các đơn vị xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng nhằm định hướng rõ sứ mạng, tầm nhìn và chiến lược phát triển phù hợp, xác định vị thế dựa trên chất lượng và văn hóa chất lượng, tạo được sự bền vững của các hoạt động BĐCLGD.

2. Mọi thành viên (từ lãnh đạo, đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên đến người lao động và sinh viên) phải tuân theo các giá trị, chuẩn mực, quy trình và cam kết hướng đến chất lượng với tinh thần tự giác, tự nguyện, tin tưởng, hợp tác, chịu trách nhiệm và luôn sáng tạo để cải thiện chất lượng trong giáo dục đào tạo.

3. Thông qua các cấp quản lý trung gian, các cuộc họp giao ban, hội nghị viên chức - người lao động, thủ trưởng đơn vị thực hiện truyền đạt các chủ trương, chính sách về BĐCLGD nhằm phổ biến và tuyên truyền văn hóa chất lượng. Đồng thời, đăng tải các văn bản về BĐCLGD trên trang điện tử của đơn vị và trong các bảng tin tại nơi làm việc.

Điều 8. Xây dựng chuẩn chương trình đào tạo linh hoạt, đặc sắc bảo đảm chất lượng; đáp ứng chuẩn đầu ra chung và hội nhập quốc tế

1. Các đơn vị thực hiện xây dựng, thẩm định, phê duyệt, thực hiện, đánh giá và cải tiến CTĐT; xây dựng các quy định về tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo, công nhận và chuyển đổi tín chỉ cho người học, công nhận CTĐT của các đơn vị khác; thực hiện trách nhiệm giải trình về chất lượng.

2. Các đơn vị chuẩn hóa các CTĐT nhằm hướng đến được đánh giá khách quan từ các tổ chức kiểm định uy tín, dày dặn kinh nghiệm để có thể nhìn ra được điểm mạnh, điểm yếu của các CTĐT, từ đó có các bước cải tiến nhằm nâng cao chất lượng; góp phần nâng cao uy tín của các đơn vị trong lĩnh vực giáo dục và gia tăng tính cạnh tranh của sinh viên khi gia nhập thị trường lao động.

3. Các đơn vị chủ động và tích cực mở rộng hợp tác NCKH, thí điểm chương trình giảng dạy bằng tiếng nước ngoài, chuyển giao công nghệ, liên kết đào tạo, công nhận tín chỉ, liên thông CTĐT với các trường đại học nước ngoài có uy tín và xây dựng chính sách thu hút sinh viên, nhà khoa học nước ngoài đến học tập và nghiên cứu tại Trường ĐHSKĐAHN.

Điều 9. Nâng cao vai trò thiết lập quan hệ mật thiết với các bên liên quan trong công tác BDCLGD

1. Các đơn vị bảo đảm việc xây dựng, rà soát và cải tiến chính sách, chiến lược về BDCLGD có sự tham gia và hợp tác của các bên liên quan trong và ngoài đơn vị.

2. Hoạt động lấy ý kiến của các bên liên quan tại Trường ĐHSKĐAHN cần được triển khai một cách đồng bộ và có hệ thống. Các đơn vị lắng nghe phản hồi từ các bên liên quan về chất lượng đào tạo và các dịch vụ mà đơn vị cung cấp. Thông qua sự tham gia và hợp tác của các bên liên quan trong việc phản hồi các khảo sát giúp các đơn vị có những điều chỉnh phù hợp để cải tiến chất lượng và nâng cao hiệu quả đào tạo; bảo đảm cho sinh viên ra trường được trang bị kiến thức, kỹ năng đáp ứng được yêu cầu của nhà tuyển dụng; giúp Thủ trưởng đơn vị có các biện pháp hiệu quả trong việc định hướng giúp sinh viên tìm kiếm việc làm phù hợp. Đồng thời, cũng định hướng điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp giữa các ngành nghề đào tạo tại Trường ĐHSKĐAHN.

3. Thông tin về hoạt động BDCLGD bên trong Trường ĐHSKĐAHN, bao gồm các dữ liệu đã phân tích cần lưu trữ, cập nhật và công bố cho các bên liên quan nhằm hỗ trợ các đơn vị; phục vụ công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 10. Triển khai các hoạt động BDCLGD đúng pháp luật; trung thực, công khai, minh bạch; bình đẳng, bắt buộc, định kỳ

1. Các đơn vị trong toàn Trường triển khai các hoạt động BDCLGD cần đảm bảo đúng theo quy định của Luật Giáo dục đại học.

2. Trung thực, công khai và minh bạch các điều kiện BDCLGD là trách nhiệm giải trình về chất lượng của Nhà trường đối với cơ quan quản lý nhà nước và xã hội. Việc làm này giúp cho người học, gia đình người học chủ động lựa chọn các ngành/chuyên ngành đào tạo phù hợp để đăng ký học tại Trường ĐHSKĐAHN; đồng thời để xã hội giám sát, các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền. Với những đơn vị đào tạo có uy tín, đây chính là cách quảng bá tốt nhất về sản phẩm của đơn vị mình và cũng là hình thức tốt nhất thu hút người học cũng như doanh nghiệp trong việc đăng ký học hoặc liên kết đào tạo và NCKH.

3. Kiểm định chất lượng giáo dục đối với các đơn vị theo chu kỳ 5 năm/lần là yêu cầu bình đẳng, bắt buộc và định kỳ theo quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chương III

BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI VỀ QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC

Điều 11. Tầm nhìn, sứ mạng và hệ thống giá trị cơ bản

1. Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội có sứ mạng đào tạo, bồi dưỡng nhân tài trong lĩnh vực sân khấu, điện ảnh, truyền hình, nhiếp ảnh, múa, thiết kế mỹ thuật và công nghệ điện ảnh - truyền hình; thực hiện nghiên cứu khoa học và ứng dụng trong lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật; quan tâm, thúc đẩy các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng; phát huy tinh thần, bản sắc văn hóa Việt Nam trong hội nhập quốc tế.

2. Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội sẽ là một trường đại học nghệ thuật trọng điểm hàng đầu của Việt Nam; trung tâm đào tạo và nghiên cứu chuyên sâu các ngành trong lĩnh vực sân khấu, điện ảnh, truyền hình, nhiếp ảnh, múa, thiết kế mỹ thuật và công nghệ điện ảnh - truyền hình. Tiến tới trở thành một trong các cơ sở đào tạo sân khấu - điện ảnh hàng đầu trong khu vực châu Á.

3. Hệ thống giá trị cơ bản

Với tinh thần đề cao tính sáng tạo, chuẩn mực, trách nhiệm và thân thiện, Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội cam kết:

a) Khuyến khích và tôn trọng những tư tưởng tiến bộ, những ý tưởng sáng tạo của đội ngũ cán bộ và sinh viên/học viên Trường ĐHSKĐAHN.

b) Tuân thủ nghiêm túc những chuẩn mực giáo dục đại học; xây dựng, duy trì và phát triển môi trường dạy, học và NCKH mẫu mực.

c) Đề cao tinh thần trách nhiệm của Nhà trường đối với các đối tượng được phục vụ nói riêng và xã hội nói chung.

d) Phát huy tính dân chủ, đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau, đề cao tính trung thực và lòng nhân ái trong toàn Trường ĐHSKĐAHN.

Điều 12. Quản trị chiến lược BĐCLGD tại Trường ĐHSKĐAHN

1. Hệ thống quản trị BĐCLGD (bao gồm Hội đồng BĐCLGD Trường ĐHSKĐAHN; Hội đồng BĐCLGD các khoa) được thành lập theo quy định của pháp

luật nhằm thiết lập định hướng chiến lược BĐCLGD phù hợp với bối cảnh cụ thể của Trường ĐHSKĐAHN trong các giai đoạn phát triển. Hội đồng BĐCLGD Trường ĐHSKĐAHN thông qua định hướng chiến lược BĐCLGD, các kế hoạch về nguồn lực để triển khai hiệu quả các hoạt động BĐCLGD trong toàn Trường ĐHSKĐAHN.

2. Quản trị chiến lược BĐCLGD được thực hiện nhằm đạt được tầm nhìn, sứ mạng và hệ thống giá trị cơ bản cũng như các mục tiêu chiến lược trong công tác đào tạo trong Trường ĐHSKĐAHN.

3. Chiến lược BĐCLGD của Trường ĐHSKĐAHN nhằm thực hiện các chủ trương về BĐCLGD trong Luật Giáo dục đại học (Văn bản hợp nhất số 42/VBHN-VPQH); Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Nghị định Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học (Nghị định số 99/2019/NĐ-CP). Trên cơ sở phát huy những điều kiện BĐCLGD hiện có để nâng cao chất lượng đào tạo đại học; thực hiện thành công việc phát triển Trường ĐHSKĐAHN thành Học viện Sân khấu – Điện ảnh Quốc gia Việt Nam (theo Đề án phát triển Trường ĐHSKĐAHN giai đoạn 2021-2026).

5. Chiến lược BĐCLGD Trường ĐHSKĐAHN phải được truyền thông, lan tỏa và chuyển thành các kế hoạch thực hiện ngắn hạn và dài hạn. Các mục tiêu chiến lược phải được cụ thể hóa, triển khai đến các đơn vị.

6. Để thực hiện hiệu quả chiến lược BĐCLGD, các đơn vị đào tạo phát triển và triển khai các công cụ BĐCLGD: xây dựng quy trình triển khai công tác BĐCLGD (quy trình, các mốc thời gian thực hiện,...); phổ biến quy trình BĐCLGD cho các bên liên quan; lập và thống nhất mẫu khảo sát các đối tượng liên quan trong Trường ĐHSKĐAHN.

Chương IV **BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC** **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU – ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI TRONG ĐÁNH GIÁ** **VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Điều 13. Xây dựng hoàn chỉnh và vận hành hiệu quả hệ thống BĐCLGD bên trong Trường ĐHSKĐAHN

1. Các đơn vị đào tạo trong Trường ĐHSKĐAHN thực hiện về công tác BĐCLGD theo định hướng của Nhà trường, khuyến khích thực hiện kiểm định các CTĐT theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Trường ĐHSKĐAHN xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn 05 năm trong đó có nhóm chiến lược BĐCLGD và đề ra các mục tiêu chất lượng. Các đơn vị đào tạo trong Trường ĐHSKĐAHN chuyển tải mục tiêu chiến lược của Trường ĐHSKĐAHN vào chiến lược và kế hoạch hành động của đơn vị để thực hiện. Trong đó, các đơn vị chú trọng công tác đánh giá và kiểm định chất lượng CTĐT theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế.

3. Các đơn vị đào tạo của Trường ĐHSKĐAHN cần có chuyên viên chuyên trách về BĐCLGD, có năng lực để chủ động tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch BĐCLGD của đơn vị mình một cách hiệu quả. Chuyên viên Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục là đơn vị chuyên trách thực hiện chức năng BĐCLGD cần được đào tạo (có chứng chỉ đào tạo kiểm định viên, có thẻ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học hoặc bằng sau đại học chuyên ngành đo lường và đánh giá trong giáo dục).

4. Kế hoạch chiến lược phát triển Trường ĐHSKĐAHN và Chiến lược BĐCLGD được truyền thông, lan tỏa và chuyển thành các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn để thực thi. Các đơn vị xây dựng các mục tiêu chiến lược cụ thể để triển khai công tác BĐCLGD trong các giai đoạn cụ thể.

5. Hệ thống lưu trữ văn bản, rà soát, đánh giá và phổ biến các quy trình, thủ tục, hệ thống và chính sách về BĐCLGD được triển khai. Hệ thống văn bản quản lý được sắp xếp, lưu trữ và cập nhật một cách hệ thống nhằm phục vụ công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 14. Nâng cao hiệu quả công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường ĐHSKĐAHN

1. Các khoa chuyên môn của Trường ĐHSKĐAHN thực hiện công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục nhằm xem xét lại toàn bộ hoạt động của mình một cách có hệ thống định hướng và xác định chuẩn chất lượng cho từng hoạt động.

2. Các đơn vị cần tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giảng viên về công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng nội dung, tài liệu và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục cho cán bộ lãnh đạo, giảng viên và cán bộ phòng, ban thống nhất trong Trường ĐHSKĐAHN.

3. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục tập trung định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh và triển khai có hiệu quả các mục tiêu và chỉ tiêu đã được Hội đồng ĐBCLGD ban hành. Các đơn vị có lộ trình triển khai các hoạt động đánh giá

và kiểm định chất lượng giáo dục phù hợp theo tiêu chuẩn trong nước và nước ngoài đối với các CTĐT.

4. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục tham mưu Ban Giám hiệu sửa đổi, bổ sung một số văn bản pháp quy về bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục; cập nhật hoạt động đánh giá, các mốc chuẩn và thước đo của các Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục; quy định và hướng dẫn xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong tại Trường ĐHSKĐAHN; danh mục các tổ chức kiểm định quốc tế được Việt Nam đánh giá cao và công nhận.

5. Đối với các CTĐT đã được đánh giá ngoài và được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục, tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo, thực hiện báo cáo giữa kỳ theo quy định; triển khai các giải pháp cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài; thông qua các diễn đàn, các chương mục trên báo chí, truyền hình và các phương tiện truyền thông khác, phổ biến các kết quả đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục đã đạt được, để tạo điều kiện cho xã hội biết và tham gia giám sát chất lượng giáo dục.

7. Nhà trường cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và đưa vào sử dụng phần mềm quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm định chất lượng để giám sát kết quả hoạt động trong công tác đánh giá và kiểm định chất lượng CSGD và CTĐT của Trường ĐHSKĐAHN.

8. Nhà trường cần bố trí tài chính hợp lý để triển khai thực hiện công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài CSGD và CTĐT.

Điều 15. Cải tiến chất lượng sau đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường ĐHSKĐAHN

1. Các đơn vị căn cứ sứ mạng, mục tiêu và điều kiện cụ thể nhằm xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá theo những khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài và Hội đồng KĐCLGD của các tổ chức KĐCLGD; huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải tiến chất lượng.

2. Báo cáo kết quả cải tiến chất lượng gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Quản lý chất lượng) và tổ chức KĐCLGD đã thực hiện đánh giá ngoài vào giữa chu kỳ KĐCLGD (2,5 năm). Báo cáo giữa chu kỳ KĐCLGD cần nêu rõ: (1) các vấn đề đơn vị cần cải tiến chất lượng theo các khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài và Hội đồng KĐCLGD của tổ chức KĐCLGD; (2) các hoạt động cải tiến chất lượng đã triển khai và kết quả đạt được (kèm theo minh chứng); (3) các lĩnh vực cần cải tiến chất lượng trong nửa chu kỳ tiếp theo.

Chương V
**BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG TRONG ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU
KHOA HỌC VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ, QUẢN LÝ TÀI CHÍNH,
CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ XẾP HẠNG ĐẠI HỌC**

Điều 16. Bảo đảm chất lượng đầu vào; quá trình đào tạo và đầu ra của chương trình đào tạo

1. Nhà trường công khai đề án tuyển sinh theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm các nội dung: Cung cấp đầy đủ thông tin về tuyển sinh trình độ đại học và các điều kiện BĐCLGD; quy định chỉ tiêu tuyển sinh theo các hình thức tuyển sinh khác nhau (nếu có) và nêu rõ bảo đảm chất lượng đầu vào phù hợp quy định của Trường ĐHSKĐAHN và Bộ Giáo dục và Đào tạo, thể hiện chính sách chất lượng của đơn vị đào tạo.
2. Các kế hoạch, chính sách và việc truyền thông để tuyển sinh cho các CTĐT cần được thiết lập. Các thông tin phổ biến này có thể bao gồm các trang thông tin điện tử, phương tiện truyền thông xã hội, các hoạt động tiếp cận cộng đồng, các ấn phẩm, truyền thông và tài liệu quảng bá.
3. Công tác tuyển sinh được cải tiến để bảo đảm tính phù hợp và triển khai hiệu quả.
4. Thiết kế, phát triển, giám sát, rà soát và phê duyệt các chương trình dạy học của tất cả CTĐT và học phần có sự đóng góp và phản hồi từ các bên liên quan để bảo đảm chúng phù hợp và mang tính cập nhật.
5. Xây dựng, điều chỉnh chuẩn đầu ra của CTĐT để phù hợp với các bên liên quan. Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của đơn vị đào tạo; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật Giáo dục đại học, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra CTĐT được xây dựng một cách hệ thống dựa trên một nguyên tắc phân loại giáo dục đã được thiết lập. Chuẩn đầu ra được xác định rõ ràng, bao quát được tất cả yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành CTĐT.
6. Các đề cương môn học/học phần, kế hoạch giảng dạy của CTĐT được văn bản hóa dựa trên chuẩn đầu ra; được phổ biến và thực hiện. Bản mô tả CTĐT và Đề cương chi tiết học phần đầy đủ thông tin và cập nhật định kỳ 2 năm/lần và được công khai đến các bên liên quan.

7. Các hoạt động dạy và học được giám sát, đánh giá để cải tiến và nâng cao chất lượng. Công cụ giám sát và đánh giá bao gồm: đánh giá người học hoặc phản hồi về môn học/học phần/CTĐT; thẩm định và đánh giá chất lượng CTĐT và đánh giá bên ngoài (kiểm định chất lượng CTĐT cấp Quốc gia và Quốc tế).

8. Quy trình, phương thức đánh giá người học được thiết kế phù hợp với việc đạt chuẩn đầu ra. Để tăng cường sự phù hợp đó, nhiều phương án đánh giá khác nhau cần được sử dụng và đồng nhất với chuẩn đầu ra. Bảo đảm việc đo được mức độ đạt được của chuẩn đầu ra CTĐT và các môn học/học phần trong chương trình.

9. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học cũng như hệ thống giám sát, đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.

Điều 17. Bảo đảm chất lượng giáo dục trong công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

1. Các giảng viên, nghiên cứu viên cơ hữu Trường ĐHSKĐAHN thực hiện đầy đủ nhiệm vụ nghiên cứu khoa học (NCKH) và có kết quả theo quy định hiện hành đối với từng chức danh giảng viên tương ứng; tham gia NCKH và có bài báo, công trình được phản biện, công bố trong các hội nghị, hội thảo khoa học, các tạp chí khoa học chuyên ngành trong và ngoài nước hàng năm.

2. Các đơn vị nâng cao nhận thức để thực hiện nghiêm túc trách nhiệm NCKH, nắm bắt và khai thác có hiệu quả những quy định, hướng dẫn về khoa học công nghệ hiện có làm cơ sở cho việc triển khai tại Trường ĐHSKĐAHN.

3. Xây dựng kế hoạch đánh giá nhu cầu về nguồn nhân lực của các đơn vị trong Trường ĐHSKĐAHN đáp ứng các hoạt động NCKH; xây dựng quy trình quy hoạch/kế hoạch phát triển nguồn nhân lực dựa trên việc đánh giá nhu cầu của hoạt động NCKH tại Trường ĐHSKĐAHN, tuân thủ các quy định hiện hành.

4. Các đơn vị chú trọng đẩy mạnh hợp tác quốc tế bình đẳng trong các hoạt động đào tạo, NCKH có hiệu quả nhằm nâng cao nội lực và đem lại nguồn thu cho các đơn vị đào tạo của Trường ĐHSKĐAHN.

5. Chủ động tìm kiếm và duy trì các mối quan hệ với đối tác bên ngoài có khả năng, uy tín trong lĩnh vực đào tạo để giới thiệu các đơn vị trong Trường ĐHSKĐAHN thiết lập quan hệ hợp tác.

6. Triển khai các chính sách và quy trình để thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu. Các biên bản ghi nhớ, các hợp đồng với đối tác hoặc bản thỏa thuận, quan hệ

đối tác là minh chứng được sử dụng để thiết lập và duy trì đối tác hoặc mối quan hệ với các CSGD uy tín trên thế giới.

Điều 18. Bảo đảm chất lượng giáo dục trong quản lý tài chính và cơ sở vật chất tại Trường ĐH SKDAHN

1. Lập kế hoạch, triển khai, kiểm toán, tăng cường các nguồn lực tài chính của đơn vị đào tạo để hỗ trợ việc thực hiện tầm nhìn, sứ mạng, các mục tiêu chiến lược trong đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được thiết lập và vận hành.

2. Lập kế hoạch, bảo trì, đánh giá, nâng cấp cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng bao gồm các phương tiện dạy và học, các phòng thực hành, thiết bị và công cụ v.v... để đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được thiết lập và vận hành.

3. Lập kế hoạch, bảo trì, đánh giá và tăng cường các nguồn lực học tập như nguồn học liệu của thư viện, thiết bị hỗ trợ giảng dạy, cơ sở dữ liệu trực tuyến, v.v. để đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng được thiết lập và vận hành.

4. Theo dõi tỷ lệ kinh phí cấp cho cán bộ giảng viên làm NCKH đáp ứng nhu cầu; tỷ lệ kinh phí cấp cho cán bộ giảng viên viết sách, giáo trình đáp ứng nhu cầu của các khoa/bộ môn; tỷ lệ kinh phí cấp cho cán bộ giảng viên phục vụ cộng đồng đáp ứng nhu cầu.

5. Giám sát và định kỳ rà soát tỷ lệ kinh phí cấp cho công tác BDCLGD hàng năm đáp ứng nhu cầu của Nhà trường. Kinh phí cho các hoạt động tự đánh giá cấp CSGD và cấp CTĐT do các đơn vị đào tạo dự trù và trang trải từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của Nhà trường.

6 Bảo trì, đánh giá, nâng cấp cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng; đảm bảo diện tích phòng học: m²/SV (sinh viên); diện tích phòng thí nghiệm: m²/SV; diện tích phòng thực hành: m²/SV theo quy định tại Thông tư số 03/2020/TB-GDĐT ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; số dụng cụ thực hành chủ yếu theo từng ngành đào tạo đạt yêu cầu của CB và SV; số phòng thí nghiệm/thực hành đáp ứng nhu cầu giảng dạy và NCKH.

Điều 19. Cải thiện thứ hạng của Trường ĐH SKDAHN trong các bảng xếp hạng

1. Xây dựng và cập nhật dữ liệu đầy đủ cho các tổ chức xếp hạng trong nước và quốc tế về ngành, lĩnh vực.

2. Quan tâm xây dựng mạng lưới nhà tuyển dụng, nhà khoa học để tranh thủ những đóng góp từ nguồn lực này vào hoạt động chung của các đơn vị trong các khảo sát của các tổ chức xếp hạng đại học trong nước và quốc tế.

3. Có những giải pháp phù hợp nhằm đẩy mạnh và nâng cao số lượng bài báo công bố trên tạp chí quốc tế thứ hạng cao qua từng năm.

4. Tổ chức hội thảo quốc tế, mời nhiều học giả, chuyên gia từ các nước trong khu vực và quốc tế tham gia nhằm tăng cường mạng lưới nghiên cứu quốc tế.

5. Quốc tế hóa trong quản trị nhân sự, thu hút nhiều chuyên gia giỏi đến Trường ĐH SKĐAHN làm việc cũng như phối hợp giảng dạy và nghiên cứu với các trường đại học tiên tiến trong khu vực và thế giới.

6. Tăng cường hoạt động truyền thông; phát triển mạng lưới quan hệ doanh nghiệp và nhà tuyển dụng; mạng lưới cựu người học.

7. Có các giải pháp cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục và năng lực nghề nghiệp người học sau tốt nghiệp, nghiên cứu công bố quốc tế, chính sách khuyến khích giảng viên tham gia hội thảo quốc tế, các diễn đàn, các hội thảo khoa học...

Chương VI **KIỂM TRA, GIÁM SÁT, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

Điều 20. Kiểm tra, giám sát

1. Các hoạt động BDCLGD trong Trường ĐH SKĐAHN chịu sự kiểm tra, giám sát chuyên môn của các cơ quan, đơn vị chức năng có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục Trường ĐH SKĐAHN có trách nhiệm theo dõi chung việc thực hiện công tác BDCLGD, làm đầu mối, hỗ trợ các đơn vị thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng CSGD và CTĐT.

Điều 21. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Khen thưởng: Các cá nhân, đơn vị thực hiện tốt kế hoạch công tác BDCLGD và có những kết quả xuất sắc trong hoạt động BDCLGD được đề nghị xét các danh hiệu thi đua năm học hoặc các hình thức khen thưởng đột xuất khác theo quy định của Trường ĐH SKĐAHN, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà nước.

2. Xử lý vi phạm: Các cá nhân, đơn vị không thực hiện đúng quy định về BDCLGD, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý để xem xét các hình thức kỷ luật, hạ bậc thi

đua theo quy định của Trường ĐH SKDAHN, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà nước.

Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở Quy định BĐCLGD tại Trường ĐH SKDAHN; các đơn vị trong toàn Trường triển khai các hoạt động tại đơn vị theo các nội dung quy định.

2. Việc triển khai hoạt động BĐCLGD theo quy định hiện hành của Trường ĐH SKDAHN dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Giám hiệu, Hội đồng BĐCLGD Trường ĐH SKDAHN. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc, phát sinh, các đơn vị gửi công văn đến Trường ĐH SKDAHN (thông qua phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục) để kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Căn cứ vào Quy định này, trưởng các đơn vị phổ biến, quán triệt những quy định, hướng dẫn của Nhà trường để áp dụng vào thực tiễn của đơn vị.

2. Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung do Ban Giám hiệu xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của Hội đồng BĐCLGD Trường ĐH SKDAHN./.



PGS.TS. Nguyễn Đình Thi